TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HK** **TỈNH HT2**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐ-CNTTLH	*Hk, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55; Điều 57; các khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh NQQ, sinh năm: 1983 và chị NTH, sinh năm: 1985.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh NQQ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 26/12/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, giữa:

- *Người yêu cầu 1*: Anh NQQ, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Thôn 03, xã PP2, huyện Hk, tỉnh HT2.

- *Người yêu cầu 2*: Chị NTH, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Thôn 03, xã PP2, huyện Hk, tỉnh HT2.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NQQ và chị NTH.

1.2. Về con chung: Anh NQQ và chị NTH có hai người con chung: Cháu NHQ, sinh ngày 23/8/2012 và cháu NHN, sinh ngày 25/3/2019. Sau khi ly hôn

chị NTH được Q trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên là NHQ, sinh ngày 23/8/2012 và NHN, sinh ngày 25/3/2019. Anh NQQ phải cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2024 cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh NQQ có Q và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh NQQ và chị NTH có một số tài sản chung, nhưng anh Q và chị H2 tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hk;
- THADS huyện Hk;
- UBND xã PP2, Hk;
- Lưu HSVA; VPTA.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Khánh